

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 182/2021/HS-ST

Ngày: 29-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Ngọc Anh

*Thẩm phán:* Bà Phạm Thị Thúy Quỳnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Võ Duy Bảo

Ông Mai Xuân Thường

Bà Hoàng Thị Hường

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Thái Hoàng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* Bà Phan Thị Phương Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 177/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 228/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lữ Văn H, sinh ngày 22/12/1987 tại huyện QP, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Khối A, thị trấn KS, huyện QP, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lữ Văn S (đã chết) và bà Lương Thị M, sinh năm 1965; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện QP xử phạt 30 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2021 đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: Võ Sỹ H1, sinh ngày 11/11/1992 huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Khối A, phường HH, thị xã TH, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Võ Sỹ H, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961; có vợ Lê Thị Tr, sinh năm 1992 và có 02 con;

tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2021 đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lữ Văn H: Luật sư Nguyễn Thị BH - Công ty luật A, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Phan Xuân Th, sinh năm 1979. Địa chỉ: Khối A, thị trấn KS, huyện QP, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Mạnh L, sinh năm 1995. Địa chỉ: Khối A, phường QT, thị xã TH, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lữ Văn H và Võ Sỹ H1 có quen biết nhau. Chiều ngày 01/01/2021, H gọi điện cho H1 hỏi vay 1.000.000 đồng, H1 đồng ý. H đến tiệm vàng A tại khối A, thị trấn KS, tỉnh Nghệ An mượn sổ tài khoản ngân hàng của anh Phan Xuân Th (chủ tiệm vàng) để H1 chuyển tiền. H1 đã nhờ bạn là Nguyễn Mạnh L, sinh năm 1995, trú tại phường QT, thị xã TH, tỉnh Nghệ An chuyển 1.000.000 đồng cho H. Sáng ngày 02/01/2021, H1 gọi điện cho H hỏi mua 02 (hai) gói hồng phiến để sử dụng. Cả hai thống nhất giá 02 (hai) gói là 10.000.000 đồng và hẹn giao ma túy tại thị xã TH. H nói H1 chuyển thêm cho mình 9.000.000 đồng và nếu H1 mua thêm thì sẽ cho nợ nhưng H1 không trả lời. Võ Sỹ H1 tiếp tục nhờ Nguyễn Mạnh L chuyển 9.000.000 đồng cho H qua sổ tài khoản ngân hàng của anh Thái. H đến tiệm vàng Thái Huyền rút số tiền mà H1 vừa chuyển và bán thêm một nhẫn vàng (loại 1 chỉ) được hơn 5.000.000 đồng. Chiều cùng ngày, Lữ Văn H một mình điều khiển xe máy từ nhà đến khu vực rừng thuộc xã TL, huyện QP mua 06 (sáu) gói ma túy hồng phiến của một người đàn ông dân tộc Mông (không rõ lai lịch) với giá 14.500.000 đồng. Trong đó 02 (hai) gói H sẽ bán cho H1 với giá 5.000.000 đồng/gói, còn 04 (bốn) gói H cất để sử dụng dần, nếu ai hỏi mua thì bán lại kiếm lời. H cho ma túy vào một chiếc tất màu đen, cất vào túi bên trong áo khoác rồi điều khiển xe đi theo hướng thị xã TH, tỉnh Nghệ An. Khi Lữ Văn H đi đến khu vực xã CP, huyện QC thì bị lực lượng công an bắt giữ, thu giữ của H 05 gói ni lông màu xanh và 01 gói ni lông màu hồng, trong mỗi gói đều chứa nhiều viên nén màu hồng (nghi ma túy).

Kết luận giám định số 148/KL- PC 09 (Đ2-MT) ngày 08 tháng 01 năm 2021 của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An kết luận:

*“06 (Sáu) mẫu viên nén đồng dạng màu hồng (ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5, M6) thu giữ của Lữ Văn H gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén đồng dạng màu hồng (trong 06 gói nilon) thu*

*giữ của Lữ Văn H có khối lượng là 118,09g (Một trăm mười tám phẩy không chín gam) ”.*

Vật chứng thu giữ bao gồm: 06 (sáu) gói ma túy Methamphetamine có khối lượng 118,09 gam ma túy (bình quân mỗi gói là 19,681 gam) đã lấy 6,02 gam giám định còn lại 112,07 gam ma túy Methamphetamine; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter mang biển kiểm soát 37F1-214.20 thu giữ của Lữ Văn H; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy mang tên Lữ Văn H; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Lữ Văn H; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đen đã qua sử dụng ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Võ Sỹ H1.

Vật chứng hiện được bảo quản tại kho vật chứng Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

Với nội dung trên, cáo trạng số 220/CT-VKS-P1 ngày 16/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố bị cáo Lữ Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Võ Sỹ H1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lữ Văn H 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 02/01/2021.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 15; Điều 57 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Sỹ H1 từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 04/9/2021.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 112,07 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau khi giám định;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter mang biển kiểm soát 37F1-214.20, kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy mang tên Lữ Văn H; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen đã qua sử dụng thu giữ của Lữ Văn H;

Trả lại cho bị cáo Lữ Văn H: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Lữ Văn H;

Trả lại cho bị cáo Võ Sỹ H1: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng.

Các bị cáo phải chịu án phí hành sự sơ thẩm theo quy định.

- Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Lữ Văn H: Luật sư không tranh luận về tội danh, khung hình phạt áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình điều tra bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra khai báo hành vi phạm tội của Võ Sỹ H1, giúp cơ quan có trách nhiệm giải quyết nhanh vụ án; bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; khối lượng ma túy bị cáo mua bán đã kịp thời được thu giữ nên đã hạn chế được tác hại ra ngoài xã hội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

Bị cáo Lữ Văn H đồng ý với quan điểm bào chữa của luật sư và không tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Võ Sỹ H1 không có ý kiến tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Sau khi bị bắt quả tang H khai mua ma túy bán cho đối tượng tên Cường và Quý, không khai bán cho H1; quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã điều tra xác minh một thời gian dài, lúc này H mới khai bán ma túy cho H1; như vậy thể hiện lúc đầu chưa thành khẩn nên H chỉ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ khai báo thành khẩn.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lữ Văn H không tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, luật sư không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Lữ Văn H và Võ Sỹ H1 đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố. Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 01/01/2021 và ngày 02/01/2021, Võ Sỹ H1 chuyển cho Lữ Văn H 10.000.000 đồng để đặt mua 02 (hai) gói ma túy Methamphetamine. Chiều ngày 02/01/2021, H điều khiển xe máy biển kiểm soát 37F1-214.20 lên khu vực xã TL, huyện QP, tỉnh Nghệ An mua 06 (sáu) gói ma túy Methamphetamine, giá 14.500.000 đồng với khối lượng 118,09 gam của một người đàn ông dân tộc Mông (không biết rõ lai lịch và địa chỉ) để bán cho Võ Sỹ H1 và cất để sử dụng dần, nếu ai hỏi thì bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, Lữ Văn H đi xuống thị xã TH, tỉnh nghệ An để giao ma túy cho Võ Sỹ H1, khi đến khu vực xã CH, huyện QC, tỉnh nghệ An thì bị lực lượng Công an huyện QC phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của Lữ Văn H mua 06 (sáu) gói với khối lượng 118,09 gam Methamphetamine với giá 14.5000.000 đồng để bán kiếm lời nên H phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng 118,09 gam Methamphetamine. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lữ Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo Võ Sỹ H1 đặt mua 02 (hai) gói ma túy của H về sử dụng và đã chuyển cho H 10.000.000 đồng, H1 chưa nhận ma túy thì bị bắt. Việc H bị bắt khi chưa kịp giao ma túy cho H1 dẫn đến H1 chưa nhận được ma túy như đã thỏa thuận là nằm ngoài ý muốn chủ quan của H và H1. Bị cáo H1 đã cố ý thực hiện tội phạm tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không thực hiện được đến cùng, nguyên nhân ngoài ý muốn của H1. Quá trình điều tra và tại phiên tòa H khai trong 06 (gói) ma túy bị bắt quả tang thì có 02 (gói) ma túy H1 đặt mua và khi H đang trên đường đưa 02 (hai) gói này đi giao cho H1 thì bị bắt quả tang; tổng 06 (gói) ma túy thu giữ của H đều có khối lượng tương đương nhau, tổng khối lượng 06 (sáu) gói là 118,09 gam, trung bình 01 (một) gói có khối lượng 19,681 gam, do đó bị cáo Võ Sỹ H1 phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng 02 (hai) gói trong tổng số 06 (sáu) gói mà H đã mua, tương đương với khối lượng 39,363 gam ma túy Methamphetamine. Vì vậy, bị cáo Võ Sỹ H1 phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với khối lượng 39,363 gam. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Xét thấy hành vi của bị cáo Lữ Văn H và Võ Sỹ H1 là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo không những đã xâm phạm đến quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy, mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội; các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thấy được hậu quả, tác hại của hành vi do mình thực hiện, nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm; bị cáo H phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, mua bán ma túy với mục đích vụ lợi; bị cáo H1 mua ma túy về tàng trữ để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

Bị cáo Lữ Văn H có nhân thân xấu, đã bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, nhưng không lấy đó làm bài học lại tiếp tục phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy” thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tại phiên tòa luật sư bào chữa cho Lữ Văn H đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án theo điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo H phạm tội bị bắt quả tang, quá trình điều tra khai mua ma túy bán cho đối tượng tên C và Q nhưng thực tế bán cho H1, như vậy ngay từ khi bị bắt quả tang H đã chưa thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; quá trình điều tra H thay đổi lời khai mua ma túy bán cho H1 nên chỉ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó không có cơ sở chấp nhận quan điểm của Luật sư.

Bị cáo Võ Sỹ H1 chưa nhận được ma túy từ H để tàng trữ nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được Đoàn đặc nhiệm Phòng chống tội phạm ma túy số 2 - Bộ tư lệnh Cảnh sát biển xác nhận có thành tích cung cấp thông tin để Đoàn đặc nhiệm Phòng chống tội phạm ma túy số 2 bắt đối tượng Nguyễn Văn Th có hành vi tàng trữ trái phép 15,75 gam ma túy Methamphetamine; bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lữ Văn H chưa thu lợi bất chính; bị cáo Võ Sỹ H1 mua ma túy để sử dụng; các bị cáo H và H1 không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định. Vì vậy miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Lữ Văn H và Võ Sỹ H1.

[5] Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Lữ Văn H, do H khai không biết rõ tên tuổi, lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý cùng vụ án.

Đối với Phan Xuân Th là người cho Lữ Văn H mượn số tài khoản ngân hàng để nhận tiền và Nguyễn Mạnh L là người giúp Võ Sỹ H1 chuyển tiền, do Thái và Linh không biết mục đích nhận, chuyển tiền của H và H1 nên không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

[6] Về vật chứng:

- 112,07 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau khi giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter mang biển kiểm soát 37F1-214.20 thu giữ của Lữ Văn H, kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy mang tên Lữ Văn H; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen đã qua sử dụng thu giữ của Lữ Văn H là công cụ, phương tiện thực hiện tội phạm nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng thu giữ của bị cáo Lữ Văn H không liên quan đến tội phạm và 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Lữ Văn H là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên được trả lại.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Võ Sỹ H1 do không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Lữ Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Võ Sỹ H1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lữ Văn H 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 02/01/2021.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 54 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Sỹ H1 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 04/9/2021.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Lữ Văn H và Võ Sỹ H1.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 112,07 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau khi giám định.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter mang biển kiểm soát 37F1-214.20, kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng

ký mô tô, xe máy mang tên Lữ Văn H; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Lữ Văn H: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Lữ Văn H;

Trả lại cho bị cáo Võ Sỹ H1: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng.

Đặc điểm, tình trạng các vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 11 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lữ Văn H và Võ Sỹ H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo Lữ Văn H và Võ Sỹ H1 có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- VKSND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Người TGT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Hoàng Ngọc Anh**